TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 133/2022/HS-ST
Ngày 12-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tâm và ông Nông Thế Hạp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 129/2022/TLST-HS ngày 16/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đàm Văn Đ, tên gọi khác: không. Sinh ngày 2x tháng x năm 199x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Văn Đ1 và bà Ngạc Thị T; Vợ: Hoàng Thị H; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 201x, con nhỏ sinh năm 201x. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 18/7/2022 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Nông Công L, sinh năm 196x.

- Hoàng Văn H, sinh năm 199x.

Cùng nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn P, sinh năm 198x. Nơi cư trú: Xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 05 ngày 18/7/2022, tổ công tác của Công an xã Đức Hồng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đầu Cầu, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh phát hiện bắt quả tang Đàm Văn Đ, sinh năm 199x, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ là 01 túi nilon bên trong có 09 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng ở túi quần bên trái Đ đang mặc. Ngoài ra còn tạm giữ số tiền 83.000 đồng; 01 điện thoại di động dạng bàn phím nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng. Khai thác nhanh Đ khai 09 gói chứa chất bột màu trắng là ma tuý, loại Heroine của Đ mua về để bản thân sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản liên quan theo quy định của pháp luật.

Hồi 15 giờ 00 ngày 18/7/2022, Cơ quan điều tra tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của Đàm Văn Đ có khối lượng 0,15g và trích lấy mẫu gửi trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 204/GĐMT ngày 30/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Đàm Văn Đ khai bản thân nghiện ma tuý từ năm 2019. Đến tháng 6/2022, Đ mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. Hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện đến gặp trực tiếp, đưa tiền thì Đ đưa ma túy hoặc gọi điện thoại trước Đ sẽ hẹn địa điểm giao dịch. Nguồn gốc ma tuý bị thu giữ là ngày 17/7/2022, Đ cùng Hoàng Văn H, sinh năm 199x là người cùng xóm đến xóm Lũng Phiắc, xã Đàm Thuỷ, huyện Trùng Khánh, sau đó Đ đưa tiền cho H mua với một người tên Noọng với số tiền 500.000 đồng. Mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt thì Đ được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người có tên, địa chỉ sau: Nông Công L, sinh năm 196x, người cùng xóm 01 lần 01 gói giá 145.000 đồng; Hoàng Văn H 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng; Hoàng Văn P, sinh năm 198x, trú tại xóm B, xã C, huyện T 02 lần: Lần thứ nhất bán 01 gói giá 100.000 đồng; lần thứ hai bán 01 gói giá 50.000 đồng. Tổng cộng, Đ đã bán ma tuý 04 lần cho 03 người, thu được số tiền 395.000 đồng.

Ngày 03/11/2022 Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất giữa Đ và H nhưng H không thừa nhận được mua giúp ma túy cho Đ.

Về các tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động dạng bàn phím nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng là của bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày và trao đổi mua bán trái phép chất ma túy; Số tiền 83.000đ là của bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 132/CT-VKSTK ngày 15/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đàm Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2019 nên ngoài việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo còn bán từ tháng 6 năm 2022 để kiếm lời. Nguồn gốc số ma túy thu giữ là do bị cáo nhờ Hoàng Văn H người cùng xóm đến

xóm Lũng Phiắc, xã Đàm Thuỷ, huyện Trùng Khánh mua với một người tên Noọng với số tiền 500.000 đồng. Việc nhờ chỉ có bị cáo và H biết, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ chứng minh. Hình thức giao dịch mua bán ma túy là người nghiện trực tiếp đến gặp bị cáo hoặc điện thoại trước hẹn địa điểm mua bán ma túy. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Nông Công L 01 lần 01 gói giá 145.000 đồng; Hoàng Văn H 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng; Hoàng Văn P 02 lần, lần thứ nhất bán 01 gói giá 100.000 đồng, lần thứ hai bán 01 gói giá 50.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn Đ từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 83.000đ. Truy thu số tiền 312.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính của bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước; Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 05 ngày 18/7/2022, tại khu vực xóm Đầu Cầu, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh tổ công tác của Công an xã Đức Hồng làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Đàm Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói ma tuý, loại Heroine có khối lượng 0,15g. Mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Nông Công L 01 lần 01 gói với giá 145.000 đồng; Hoàng Văn H 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng; Hoàng Văn P 02 lần: Lần thứ nhất bán 01 gói giá 100.000 đồng; lần thứ hai bán 01 gói giá 50.000 đồng. Hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến gặp bị cáo hoặc điện thoại trước hẹn địa điểm mua bán ma túy.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy 04 lần cho 03 người, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình. Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động dạng bàn phím nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng là của bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày và trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; Số tiền 83.000đ là của bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5]. Về số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 04 lần cho 03 người thu về số tiền 395.000 đồng nên truy thu sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ đi số tiền 83.000đ đang tạm giữ.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhờ Hoàng Văn H mua với một người đàn ông tên Noọng nhưng không có tài liệu chứng minh, Cơ quan điều tra xác minh ở xóm Lũng Phiắc không có ai tên Noọng. Do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện không có căn cứ xử lý đối với những người này là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đàm Văn Đ 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 18/7/2022.

3. Truy thu số tiền 312.000 đồng đối với bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ án Đàm Văn Đ xảy ra ngày 18/7/2022".

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động dạng bàn phím nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 83.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đàm Văn Đô phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã cao Thăng *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Nông Văn Tùng